

Bản án số: 17/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 17 - 8 - 2023
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhàn,

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Văn Anh Trình và bà Nguyễn Thị Thương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Mỹ Lợi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình

Trong ngày 17 tháng 8 năm 2023, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 57/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2023, về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2023/QĐXX-ST ngày 03 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Võ Phi H, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt;

2. *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 05 tháng 6 năm 2023 được bổ sung tại bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Võ Phi H trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị P tìm hiểu và kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình vào ngày 24-9-2012. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống cùng bố mẹ Anh tại thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vợ chồng sống chung hạnh phúc được một năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hợp tính tình, bất đồng quan điểm, hai người đã sống ly thân từ năm 2014 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Hiện nay, Anh xét thấy vợ chồng không còn tình cảm, mâu thuẫn đã quá trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho Anh được ly hôn chị P.

Về con chung: Vợ chồng có 01 đứa con chung tên là Võ Minh N, sinh ngày 10-3-2013, con đang ở với Anh. Nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn, nguyện vọng của Anh xin được nuôi con và không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng Anh không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 19 tháng 7 năm 2023, bị đơn chị Nguyễn Thị P trình bày: Chị và anh Võ Phi H tìm hiểu và kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình vào ngày 24-9-2012. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống cùng bố mẹ anh H tại thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vợ chồng sống chung hạnh phúc được một năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hợp tính tình, bất đồng quan điểm, hai người đã sống ly thân từ năm 2014 đến nay. Hiện nay, Chị xét thấy vợ chồng không còn tình cảm, mâu thuẫn đã quá trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh H xin ly hôn Chị hoàn toàn đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 01 đứa con chung tên là Võ Minh N, sinh ngày 10-3-2013, con đang ở với anh H. Nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn, Chị đồng ý giao con cho anh H chăm sóc nuôi dưỡng, hiện tại công việc và thu nhập của Chị chưa ổn định nên chưa cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng Chị không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả hỏi, tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thẩm quyền giải quyết và quan hệ tranh chấp: Anh Võ Phi H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với chị Nguyễn Thị P có địa chỉ tại thôn T xã H, huyện Q và giải quyết việc nuôi con chung của vợ chồng. Vì vậy xác định quan hệ tranh chấp giữa các bên là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh có thẩm quyền giải quyết tranh chấp.

[2] Về tố tụng: Bị đơn chị Nguyễn Thị P có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt, căn cứ vào Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Bị đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Phi H và chị Nguyễn Thị P lấy nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền, như vậy hôn nhân của Anh, Chị là hợp pháp. Do vợ chồng không hợp tính tình, bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung dẫn đến tình cảm vợ chồng mất mát dần; Anh H và chị P đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng được ly hôn. Hội đồng xét xử thấy rằng, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 56 luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Võ Phi H.

[4] Về quan hệ con chung: Anh Võ Phi H và chị Nguyễn Thị P thống nhất vợ chồng có 01 đứa con chung tên là Võ Minh N, sinh ngày 10-3-2013; anh H và chị P thỏa thuận giao con cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, tạm thời chị P chưa cấp dưỡng tiền nuôi con, HĐXX xét thấy thỏa thuận của anh H, chị P là có căn cứ và phù hợp với nguyện vọng của con nên cần chấp nhận yêu cầu của anh H, chị P là hoàn toàn phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[5] Về chia tài sản chung, nợ chung: Anh Võ Phi H và chị Nguyễn Thị P thống nhất vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về án phí: Anh Võ Phi H phải chịu án phí theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

1. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Xử cho ly hôn giữa anh Võ Phi H và chị Nguyễn Thị P.

2. Về nuôi con chung: Áp dụng các điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Xử giao con Võ Minh N, sinh ngày 10-3-2013 cho anh Võ Phi H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, kể từ tháng 8/2023 đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi); tạm thời không buộc chị P phải cấp dưỡng nuôi con. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản chung, nợ chung: Không giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh Võ Phi H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn. Số tiền án phí ly hôn anh Hùng phải nộp được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh theo biên lai số 31AA/2021/0004103, ngày 19 tháng 6 năm 2023.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Võ Phi H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; chị Nguyễn Thị P có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã H;
- Lưu VP, Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhàn